

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS - ST
Ngày 16 tháng 04 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Văn Hoan – Cán bộ hưu trí xã Phú Châu,
huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

+ Ông Đỗ Quang Hiếu – Bí thư đoàn xã Tiên Phong,
huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì,
Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông
Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 04 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST - HS ngày 22
tháng 01 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST -
HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Phùng Kim O, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Thôn Tri Lai, xã
ĐT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa:
12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con
ông Phùng Kim T3, sinh năm 1956 và bà Đào Thị Đ2, sinh năm: 1956; có vợ Đinh
Thị Thu T4, sinh năm 1997; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh
năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2019, tạm
giam ngày 24/01/2019 đến ngày 01/4/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm

đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Nguyễn Văn Kh, sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Thôn Tuấn Xuyên, xã VT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ3, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Q1, sinh năm: 1969; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại quyết định số: 154/QĐXPHC ngày 19/05/2020 Công an huyện Ba vì xử phạt hành chính, phạt Khiển số tiền 750.000đ về hành vi đánh nhau; Nhân thân: Tại Quyết định số: 107/QĐXLHC ngày 22/6/2018 Công an huyện Ba Vì xử phạt hành chính, phạt Kh số tiền: 2.500.000đ về hành vi tàng trữ, cất giấu trong người đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa, các loại công cụ, phương tiện khác dùng trong lao động, sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến ngày 02/02/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Kh:*

Luật sư: Nguyễn Ngọc Kh1, sinh năm 1976, thuộc: Văn phòng Luật sư DT, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Phòng 2.708, Tòa M5, Số 91 NCT, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

(Luật sư Nguyễn Ngọc Kh1 có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Xuân H, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn La Thượng, xã Tản Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

2. Anh Đặng Văn M, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn La Thiện, xã Tản Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

3. Anh Đặng Thế L, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn La Phẩm, xã Tản Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

4. Anh Nguyễn Minh Ng, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn La Phẩm, xã Tản Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

5. Anh Lê Đức M1, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn La Phẩm, xã Tản Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

6. Anh Đỗ Duy L1, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn Chợ Mơ, xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

7. Chị Trần Thị A1, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn Xuân Đán, xã Đồng Ích, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

8. Chị Đinh Thị M2, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm Giữa, xã Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

9. Chị Nguyễn Thị Ng2, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

10. Chị Nông Thị Y2, sinh ngày 05/11/2003.

* Người đại diện giám hộ cho cháu Nông Thị Y2:

- Ông Nông Văn B2, sinh năm 1975 (Bố đẻ cháu Yến).

Địa chỉ: Thôn Đồng Ngần, xã Vĩnh Hảo, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

11. Anh Phùng Kim Kh3, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Tri Lai, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(Anh H, anh M, anh L, anh Ng, anh M1, anh L1, chị A1, chị M2, chị Ng2, chị Y2, anh Kh3 và ông B2 đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 14/01/2019, Nguyễn Văn Kh và Lê Xuân H đến quán Karaoke biển hiệu Ngọc Lan để hát karaoke. Khi gặp Phùng Kim O, Kh bảo O để cho 01 phòng hát, O đồng ý và dẫn nhóm của Kh lên phòng hát số 01 trên tầng 02. Quá trình hát karaoke thì H và Kh có gọi thêm bạn bè và một số nhân viên nữ đến để hát cùng. Sau khi vào phòng hát một lúc, H đi ra ngoài lấy 01 bình khí Nitrous oxide (hay còn gọi là khí cười) và bóng bay mang lên trên phòng hát để mọi người sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Kh gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Đ5 (Kh không biết rõ tuổi, địa chỉ của Đ5) hỏi mua 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) tiền “ke” (ma túy loại Ketamine) và 02 viên “kẹo” (ma túy tổng hợp MDMA), Đ5 đồng ý. Khoảng 10 phút sau, Đ5 đến quán karaoke gặp O hỏi phòng hát của Kh thì O trả lời “Phòng 1. Khi đến cửa phòng số 01, Đ5 gọi điện thoại cho Kh để đưa ma túy. Kh đi ra ngoài gặp Đ5 thì Đ5 đưa cho Kh một túi ni lông bên trong có 02 viên ma túy tổng hợp dạng nén màu cam, 01 túi ni lông chứa ma túy tổng hợp dạng Ketamine. Kh cầm ma túy và đưa cho Đ5 2.800.000đ (*Hai triệu,*

tám trăm đồng). Sau khi mua được ma túy, Kh mang vào phòng hát để 01 viên ma túy tổng hợp dạng kẹo và 01 túi ni lông đựng ma túy loại Ketamine lên bàn và nói “Ke anh để đây, lúc nào chơi thì chơi”. Mọi người trong phòng hát lấy viên ma túy tổng hợp dạng kẹo sử dụng cùng với nước Cocacola. Sau khi sử dụng ma túy, hút bóng cười các đối tượng đã bật nhạc sàn với âm thanh lớn để nhảy múa. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 15/01/2019, O thấy nhóm của Kh vẫn bật nhạc to và bay nhảy trong phòng hát nên đã bảo Phùng văn Kh5 là nhân viên phục vụ quán lên bảo nhóm của Kh chuyển xuống phòng hát số: 03 dưới tầng 01 để hát cho đỡ ồn ào, ảnh hưởng đến hàng xóm quanh nhà. Nhóm của Kh đồng ý và chuyển xuống phòng hát số: 03. Tại đây, các đối tượng tiếp tục sử dụng ma túy, hút bóng cười, bật nhạc sàn với âm thanh lớn để bay nhảy. Một lúc sau, H mang túi ni lông đựng ma túy loại Ketamine ra bàn và bảo H2 đi lấy đĩa sứ vào sử dụng. Lúc này, Kh bảo Ng2 đi ra ngoài mượn thẻ nhựa để xào “ke”. Ng2 đi ra ngoài quầy thanh toán gặp O và nói “*anh O ơi, cho em mượn cái thẻ ATM*”. O lấy 01 thẻ nhựa cứng màu đen (loại thẻ tập Gym) để trong ngăn bàn đưa cho Ng2. Ng2 cầm thẻ mang vào phòng hát cho H để xào “ke”. Lê Đức M1 lấy 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đưa cho Ng3 quán tờ tiền thành dạng ống hút rồi đặt lên bàn. Sau khi H xào ke xong thì lần lượt Nguyễn Văn Kh, Lê Xuân H, Nông Thị Y2, Trần Thị A1, Đặng Văn M, Đặng Thế L, Nguyễn Minh Ng, Lê Đức M1, Nguyễn Thị Ng2, Đinh Thị M2 và Đỗ Duy L thay nhau sử dụng. Sau khi sử dụng các đối tượng tiếp tục bật nhạc sàn, nhạc sôi động với âm thanh lớn để nhảy múa, bay, lắc trong phòng hát. Đến khoảng 02 giờ, ngày 15/01/2019 thì bị Công an huyện Ba Vì kiểm tra hành chính và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an huyện giải quyết.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đĩa sứ màu trắng có đường kính 25cm; 01 thẻ nhựa hình chữ nhật kích thước 8,5 x 5,3 cm; 01 chiếc cốc bằng nhựa trong suốt màu trắng, đường kính đáy 7,5 cm, cao 12,5 cm; 01 túi nilong có kích thước 2,3 x 2,5 cm; 01 túi nilong có kích thước 4x6 cm; 01 túi nilong có kích thước 3x3 cm; 01 bình kim loại màu vàng có đường kính 15 cm; 05 quả bóng bay màu đen đã qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 túi nilong bên trong chứa 06 viên nén màu hồng hình tròn, có đường kính mỗi viên khoảng 0,5cm; 01 chiếc bật lửa có màu đỏ dài 7,5cm, rộng 02 cm; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi; 01 điện thoại di động Nokia 105; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu

trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter không gắn biển kiểm soát có số khung: 0610HY611796, số máy: G3D4E63722.

Ngoài ra, tổ công tác còn tiến hành thu giữ những trang thiết bị phục vụ cho việc hát karaoke tại phòng hát số 03, quá trình điều tra CQĐT xác minh làm rõ những thiết bị này thuộc quyền sở hữu của Phùng Kim Kh3, Sn 1980 (là chủ quán hát Ngọc Lan). Anh Kh3 không biết việc O cho các đối tượng sử dụng ma túy nên CQĐT đã trả lại những thiết bị này cho anh Kh3.

Bản kết luận giám định số: 603 ngày 24/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 06 viên nén màu hồng đều không phải là chất ma túy, tổng khối lượng 0,740 gam

Bản kết luận giám định số: 604 ngày 24/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 đĩa sứ màu trắng có đường kính 25cm, 01 thẻ nhựa hình chữ nhật KT: 8,5 x 5,3cm, đều có dính ma túy Ketamine.

- 01 chiếc cốc bằng nhựa trong suốt màu trắng không dính chất ma túy.

- 01 túi nilông có kích thước 2,3 x 2,5cm có dính ma túy Ketamine.

- 01 túi ni lông (4x6)cm có dính ma túy loại MDMA.

- 01 túi nilông có kích thước 3x3cm có dính ma túy Ketamine.

- 01 bình kim loại màu vàng hình trụ đường kính 15cm bên trong có chứa khí Nitruos oxide.

- 05 quả bóng bay màu đen đều không dính chất ma túy.

- 01 tờ tiền 100.000 đồng có dính ma túy Ketamine.

Công an huyện Ba Vì đã phối hợp với Trung tâm y tế huyện Ba Vì xét nghiệm 14 đối tượng, kết quả có 11 đối tượng dương tính với chất ma túy gồm: Nguyễn Văn Kh, Lê Xuân H, Nông Thị Y2, Trần Thị A1, Đặng Văn M, Đặng Thế L, Nguyễn Minh Ng, Lê Đức M1, Nguyễn Thị Ng2, Đinh Thị M2 và Đỗ Duy L.

Đối với Lê Xuân H, Nông Thị Y2, Trần Thị A1, Đặng Văn M, Đặng Thế L, Nguyễn Minh Ng, Lê Đức M1, Nguyễn Thị Ng2, Đinh Thị M2 và Đỗ Duy L đều sử dụng trái phép chất ma túy tại quán hát karaoke Ngọc Lan trong đêm 14, rạng sáng ngày 15/01/2019. CQĐT đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Lê Xuân H là người đi cùng Kh, H đã mang bình khí Nitrous oxide vào phòng hát để sử dụng, H là người trực tiếp xào “ke” để sử dụng cho bản thân và cho các đối tượng khác sử dụng. Tuy nhiên, các đối tượng trong phòng hát tự nguyện

sử dụng ma túy, H không có hành vi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác. Do vậy, CQĐT không đề cập xử lý Hạnh về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người thanh niên tên Đ5, là người đã bán ma túy cho Kh. CQĐT đã tiến hành xác minh số điện thoại 0327.689.292 mà Khiển khai là số điện thoại của Đạt liên hệ với Kh để bán ma túy, làm rõ chủ thuê bao là Lê Văn Th3 SN 1992 trú tại Mai Trai – Vạn Thắng – Ba Vì. CQĐT đã tiến hành cho Phùng Kim O và Nguyễn Văn Kh nhận dạng nhưng cả hai đều khẳng định Th3 không phải là người đàn ông tên Đ5 đã mang ma túy bán cho Kh tại quán Karaoke Ngọc Lan ngày 14/01/2019. CQĐT chưa xác định được đối tượng Đ5 là ai nên không đề cập xử lý trong vụ án này mà sao trích tài liệu để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Phùng Kim Kh3, sn 1980 trú tại Tri Lai – Đồng Thái – Ba Vì – Hà Nội là chủ quán hát karaoke Ngọc Lan. Tại CQĐT, Kh3 khai nhận đã giao cho Phùng Kim O quản lý quán, Kh3 không biết việc O chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy tại quán ngày 14 và 15/01/2019 nên CQĐT không đề cập xử lý. Tuy nhiên, quá trình kiểm tra hành chính, quán karaoke Ngọc Lan không có giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an ninh trật tự nên CQĐT đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Kh3.

Đối với Phùng Ngọc Kh5 là nhân viên phục vụ quán hát karaoke Ngọc Lan. Kh5 là người mở phòng hát và chuyển phòng hát cho nhóm của Kh. Tuy nhiên, Kh5 không biết việc nhóm của Kh sử dụng ma túy trong phòng hát, không đủ căn cứ chứng minh Kh5 đồng phạm với O nên CQĐT không đề cập xử lý Khánh.

Đối với Đinh Thị Thu Th4 là vợ của O, Th4 không biết việc nhóm của Kh sử dụng ma túy trong phòng hát, không đủ căn cứ chứng minh Th4 đồng phạm với O nên CQĐT không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 21/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo Phùng Kim O về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c, d, khoản 2, Điều 256 BLHS, truy tố bị cáo Nguyễn Văn Kh về tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d, e, khoản 2, Điều 258 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phùng Kim O, Nguyễn Văn Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Kim O phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy", tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội: "Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy",

* Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm c, d, khoản 2, Điều 256, điểm s, t, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Kim O từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm, 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo O.

+ Áp dụng điểm d, e, khoản 2, Điều 258, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh từ 36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Kh.

* Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 đĩa sứ màu trắng có đường kính 25cm, 01 thẻ nhựa hình chữ nhật kích thước: 8,5x5,3cm, đều có dính ma túy Ketamine, 01 túi nilông có kích thước 2,3x2,5cm có dính ma túy Ketamine, 01 túi nilông (4x6)cm có dính ma túy loại MDMA, 01 túi nilông có kích thước 3x3cm có dính ma túy Ketamine, 01 bình kim loại màu vàng hình trụ đường kính 15cm bên trong có chứa khí Nitruos oxide, 05 quả bóng bay màu đen đã qua sử dụng, 01 túi nilông bên trong chứa 06 viên nén màu hồng hình tròn, có đường kính mỗi viên khoảng 0,5cm, 01 bật lửa màu đỏ, dài 7,5 cm, rộng 02cm

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi số Imei 354385066160919.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Từ khoảng 22 giờ ngày 14/01/2019 đến khoảng 02 giờ, ngày 15/01/2019, tại quán Karaoke biển hiệu Ngọc Lan, tại thôn Tri Lai, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội Phùng Kim O đã có hành vi đề 11 đối tượng sử dụng ma túy tại quán Karaoke do mình quản lý trong đó có đối tượng Nông Thị Y2, sinh ngày 05/11/2003 chưa đủ 18 tuổi. Nguyễn Văn Kh đã có hành vi mua ma túy về phòng hát tại quán Karaoke “Ngọc Lan” để sử dụng và lôi kéo những người trong phòng hát cùng sử dụng ma túy ketamine bằng việc sau khi mua được ma túy, Khiển đã để gói ma túy dạng “ke” ra bàn trong phòng hát và có những lời nói, hành động nhằm rủ rê, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy: “*Ke anh để đây, lúc nào chơi thì chơi*”. Một lúc sau, Khiển lại tiếp tục để một viên ma túy dạng “keo” ra bàn để cho mọi người trong phòng hát sử dụng. Tại Bản kết luận giám định số: 603 ngày 24/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 06 viên nén màu hồng đều không phải là chất ma túy, tổng khối lượng 0,740 gam. Bản kết luận giám định số: 604 ngày 24/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 đĩa sứ màu trắng có đường kính 25cm, 01 thẻ nhựa hình chữ nhật KT: 8,5x5,3cm, đều có dính ma túy Ketamine; 01 chiếc cốc bằng nhựa trong suốt màu trắng không dính chất ma túy; 01 túi nilông có kích thước 2,3x2,5cm có dính ma túy Ketamine; 01 túi ni lông (4x6)cm có dính ma túy loại MDMA; 01 túi nilông có kích thước 3x3cm có dính ma túy Ketamine; 01 bình kim loại màu vàng hình trụ đường kính 15cm bên trong có chứa khí Nitruos oxide; 05 quả bóng bay màu đen đều không dính chất ma túy; 01 tờ tiền 100.000 đồng có dính ma túy Ketamine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, kết luận giám định, biên bản xét nghiệm, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận Phùng Kim O đã phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c, d, khoản 2, điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; kết luận Nguyễn Văn Kh đã phạm tội “*Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d, e, khoản 2, Điều 258 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do vậy việc truy tố các bị cáo Phùng Kim O, bị cáo Nguyễn Văn Kh của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, để xét xử là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Ketamine là một trong các chất gây nghiện, chất hướng thần nằm trong danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành. Hành vi mua bán, phân phối, sử dụng chất này bị nghiêm cấm. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, Phùng Kim O biết các đối tượng khác sử dụng địa điểm do mình quản lý để sử dụng ma túy, biết việc chứa chấp sử dụng trái phép trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không ngăn cản, không thông báo với các cơ quan chức năng mà vẫn tạo điều kiện để 11 đối tượng đó tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy (kết quả xét nghiệm có 11 người dương tính với ma túy), trong số những người sử dụng trái phép chất ma túy có người chưa đủ 18 tuổi. Bị cáo Nguyễn Văn Kh là người bỏ tiền ra để mua ma túy mang vào phòng hát cho 11 đối tượng sử dụng, tại phòng hát Khiển có những lời nói nhằm rủ rê lôi kéo người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có người chưa đủ 18 tuổi. Hành vi của bị cáo O, bị cáo Kh là đã vi phạm khoản 3, Điều 3, Luật Phòng chống ma túy; Gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và địa phương, là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phùng Kim O, bị cáo Nguyễn Văn Kh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Đối với bị cáo Phùng Kim O thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, theo Báo cáo số: 12/BC/CAX ngày 21/08/2019 của công an xã Đồng Thái báo cáo sau khi tại ngoại bị cáo O đã tích cực giúp đỡ Ban công an xã Đồng Thái trong công tác giữ gìn an ninh trật tự địa phương, cung cấp nhiều thông tin có

giá trị phục vụ phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh, phát hiện tội phạm trên địa bàn. Đặc biệt trong vụ gây thương tích xảy ra ngày 25/04/2019 tại thôn Tri Lai, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội bị cáo O đã có hành vi tích cực can ngăn, cấp cứu người bị thương do đó bị cáo O được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, t, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo O còn có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự lần đầu phạm tội, bác ruột bị cáo là ông Phùng Kim Đ6 là người có công với cách mạng, có công trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước đã hy sinh ngày 06/10/1972 hiện gia đình bị cáo O là người thực hiện việc thờ cúng đối với liệt sỹ Phùng Kim Đ6.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong thời gian bị cáo Kh được tại ngoại ở địa phương bị cáo Kh đã tích cực giúp đỡ cho Ban công an xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì trong công tác giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương, bị cáo Kh đã cung cấp nhiều thông tin có giá trị phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa, phát hiện tội phạm trên địa bàn xã. Đặc biệt vào ngày 16/02/2021 tại tỉnh lộ 93 đoạn đường thuộc thôn Tuấn Xuyên, xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì xảy ra vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng, Kh đã tích cực tham gia hỗ trợ, sơ cứu nạn nhân, đưa bệnh nhân đi đến Bệnh viện cấp cứu kịp thời đã tránh được tổn thất về sức khỏe cho nạn nhân do đó bị cáo Kh được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, t, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra gia đình Kh là gia đình có công với cách mạng bác ruột của bị cáo Kh là Nguyễn Văn B6 là liệt sỹ chống Mỹ cứu nước, gia đình bị cáo Kh là gia đình thờ cúng liệt sỹ B6. Do vậy bị cáo Kh được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo Phùng Kim O và bị cáo Nguyễn Văn Kh có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo O, bị cáo Kh được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

- Về tiền sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Kh có tiền sự và nhân thân xấu: Bị cáo có 01 tiền sự: Tại Quyết định số: 154/QĐXPVPHC ngày 19/5/2020 bị Công an huyện Ba Vì xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau; Nhân thân: Tại quyết định số: 107/QĐ -XPHC ngày 22/6/2018, bị Công an huyện Ba Vì xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ, cất giấu trong người đồ vật, phương tiện

giao thông các loại dao, búa, các loại công cụ, phương tiện khác dùng trong lao động, sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3, Điều 256 BLHS quy định : ..“3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”; Tại khoản 4, Điều 258 BLHS quy định:... “ 4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng” . Xét các bị cáo O, Kh đều không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo O, Kh.

[6] Về vật chứng: 01 đĩa sứ màu trắng có đường kính 25cm, 01 thẻ nhựa hình chữ nhật KT: 8,5x5,3cm, đều có dính ma túy Ketamine; 01 túi nilông có kích thước 2,3x2,5cm có dính ma túy Ketamine; 01 túi ni lông (4x6)cm có dính ma túy loại MDMA; 01 túi nilông có kích thước 3x3cm có dính ma túy Ketamine; 01 bình kim loại màu vàng hình trụ đường kính 15cm bên trong có chứa khí Nitruos oxide; 05 quả bóng bay màu đen đã qua sử dụng; 01 túi nilong bên trong chứa 06 viên nén màu hồng hình tròn, có đường kính mỗi viên khoảng 0,5cm; 01 bật lửa màu đỏ, dài 7,5 cm, rộng 02cm là vật cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 VNĐ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi thu giữ của Nguyễn Văn Kh dùng vào việc trao đổi mua ma túy nên tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia 105; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng thu giữ của Lê Xuân H, Cơ quan điều tra đã làm rõ các tài sản trên không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho anh H, xét thấy việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là đúng nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter không gắn biển kiểm soát có số khung: 0610HY611796, số máy: G3D4E63722. Quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu của chiếc xe máy là anh Lương Văn T7, sinh năm 1995, trú tại Hòa Hiếu – Thái Hòa – Nghệ An. Anh T7 trình bày bị mất trộm chiếc xe máy trên vào khoảng đầu tháng 10/2018 tại số nhà 14, ngõ 5, đường Nguyễn Khánh Toàn, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã chuyển chiếc xe máy và hồ sơ liên quan đến Cơ quan điều tra quận Cầu Giấy để điều tra theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Đối với Lê Xuân H, Nông Thị Y2, Trần Thị A1, Đặng Văn M, Đặng Thế L, Nguyễn Minh Ng, Lê Đức M1, Nguyễn Thị Ng2, Đinh Thị M2 và Đỗ Duy L đều sử

dụng trái phép chất ma túy tại quán hát karaoke Ngọc Lan. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

[8] Đối với Lê Xuân H là người đã mang bình khí Nitrous oxide vào phòng hát để sử dụng, H là người trực tiếp xào “ke” để cho các đối tượng sử dụng. Tuy nhiên, các đối tượng trong phòng hát tự nguyện sử dụng ma túy, H không có hành vi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý H về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[9] Đối với người thanh niên tên Đ5, là người đã bán ma túy cho Kh. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh số điện thoại 0327.689.292 là số điện thoại của Đ5 liên hệ với Kh để bán ma túy, làm rõ chủ thuê bao là Lê Văn Th6, sinh năm 1992 trú tại thôn Mai Trai, xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Phùng Kim O và Nguyễn Văn Kh nhận dạng nhưng cả hai đều khẳng định Th6 không phải là người đàn ông tên Đ5. Cơ quan điều tra chưa xác định được đối tượng Đ5 là ai nên không đề cập xử lý trong vụ án này mà sao trích tài liệu để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên là đúng quy định.

[10] Đối với Phùng Kim Kh3 là chủ quán hát karaoke Ngọc Lan. Kh3 khai nhận đã giao cho Phùng Kim O quản lý quán, Kh3 không biết việc O chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy tại quán ngày 14 và 15/01/2019 nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[11] Đối với Phùng Ngọc Kh7 là nhân viên phục vụ quán hát karaoke Ngọc Lan và Đinh Thị Thu Th6 là vợ của O. Kh7 là người mở phòng hát và chuyển phòng hát cho nhóm của Kh. Tuy nhiên, Kh7, Th6 không biết việc nhóm của Kh sử dụng ma túy trong phòng hát, không đủ căn cứ chứng minh Kh7, Th6 đồng phạm với O nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý Kh7, Th6 là có căn cứ nên.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo **Phùng Kim O** phạm tội “ *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội “ *Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2/ Áp dụng: Điểm c, d, Khoản 2, Điều 256; điểm s, t, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, điều 47, Điều 54 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt : Bị cáo Phùng Kim O: 04 (*Bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2019 đến ngày 01/4/2019.

3/ Áp dụng: Điểm d, e, Khoản 2, Điều 258; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, điều 47, điều 54 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

4/ Xử phạt : Bị cáo Nguyễn Văn Kh: 03 (*Ba*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính của bị cáo từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến ngày 02/2/2021.

5/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 đĩa sứ màu trắng có đường kính 25cm, 01 thẻ nhựa hình chữ nhật KT: 8,5x5,3cm, đều có dính ma túy Ketamine; 01 túi nilông có kích thước 2,3x2,5cm có dính ma túy Ketamine; 01 túi ni lông (4x6)cm có dính ma túy loại MDMA; 01 túi nilông có kích thước 3x3cm có dính ma túy Ketamine; 01 bình kim loại màu vàng hình trụ đường kính 15cm bên trong có chứa khí Nitruos oxide; 05 quả bóng bay màu đen đã qua sử dụng; 01 túi nilong bên trong chứa 06 viên nén màu hồng hình tròn, có đường kính mỗi viên khoảng 0,5cm; 01 bật lửa màu đỏ, dài 7,5cm, rộng 02cm.

- Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu ghi, đã cũ, số Imei 354385066160919.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng và giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1052741 ngày 25/7/2019 giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì*).

6/ Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phùng Kim O, Nguyễn Văn Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS:

Các bị cáo Phùng Kim O, Nguyễn Văn Kh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đức Thương